

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 84/2024/HS-ST
Ngày 12 tháng 4 năm 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lý

Ông Đặng Trần Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Võ Thu Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh – Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đức T, sinh ngày 15 tháng 11 năm 1998, tại: Thanh Hóa; nơi đăng ký thường trú: Thôn C, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức Q, sinh năm 1964 và bà Vũ Thị Q1, sinh năm 1965;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 27/8/2023 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Hoàng N, sinh ngày 28 tháng 8 năm 2000, tại: Khánh Hòa; nơi đăng ký thường trú: Lô 33 ô DC7, KĐC tổ C T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê H, sinh năm 1973 và bà Đặng Thị Thu B, sinh năm 1972;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 27/8/2023 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH D1, trụ sở chính: Thôn X, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Từ Thành L, sinh năm 1978; trú tại: 56/1/5 L, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

* *Người làm chứng:*

- Ông Võ Ngọc D, sinh năm 1999; Vắng mặt.
- Ông Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1999; Vắng mặt.
- Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 2003; Vắng mặt.
- Bà Nguyễn Ngọc Yến V, sinh năm 2003; Vắng mặt.
- Ông Yang Y, sinh năm 1993, quốc tịch: Trung Quốc; Vắng mặt.

* *Người phiên dịch cho ông Yang Y:* Bà Phan Thị P, sinh năm 1996, Vắng mặt.

* *Người chứng kiến:*

- Ông Huỳnh Vĩnh S, sinh năm 1996, Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 27/8/2023, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố N phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh K, Công an phường V tiến hành kiểm tra cơ sở kinh doanh Karaoke Avatar tại địa chỉ số B đường B tháng D, phường V, thành phố N. Tại thời điểm kiểm tra, trong phòng 403 Karaoke Avatar có những người sau: Nguyễn Đức T, Lê Hoàng N, Võ Ngọc D, Nguyễn Thị T2, Nguyễn Ngọc Yến V, Nguyễn Xuân T1, Yang Y (quốc tịch: Trung Quốc, số hộ chiếu: E90067871) có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên đã kiểm tra, phát hiện thu giữ:

Trên bàn trong phòng có: 01 mảnh viên nén màu xanh không rõ hình dạng (niêm phong ký hiệu 403-A); 01 ly thủy tinh chứa chất lỏng màu xanh (niêm phong chất lỏng màu xanh ký hiệu 403-B).

- Trên ghế salon cạnh vị trí ngồi của Lê Hoàng N có: 05 viên nén màu xanh không rõ hình dạng (niêm phong ký hiệu 403-C); 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng được cuộn tròn thành ống hút.

- Trên bồn rửa mặt trong phòng vệ sinh có: 01 đĩa sứ màu trắng, trên đĩa có đựng 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng được cuộn tròn thành ống hút và 01 thẻ nhựa.

Tiến hành test nhanh ma túy thì Nguyễn Đức T, Lê Hoàng N, Võ Ngọc D, Nguyễn Thị T2, Nguyễn Ngọc Yến V, Nguyễn Xuân T1, Yang Y đều dương tính với ma túy.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 26/8/2023, Nguyễn Đức T cùng Nguyễn Xuân T1, Võ Ngọc D, Nguyễn Thị T2 và Nguyễn Ngọc Yến V đi taxi từ thành phố C đến vũ trường HK trên đường T, thành phố N để uống bia và nghe nhạc. Tại đây, cả nhóm ngồi bàn Vip2, rồi T gọi điện cho N đến chơi. Một lúc sau N đến cùng bạn trai là Y1 YiHao đến chơi cùng nhóm của T. Lúc này, T nói với N “biết chỗ nào lấy đồ về anh em mình chơi” - nghĩa là mua ma túy về cả nhóm sử dụng thì N hiểu là tìm mua ma túy để sử dụng nên đồng ý. T đã 02 lần đưa tiền cho N mua ma túy với số tiền 6.000.000 đồng. N gọi điện liên lạc với một nam thanh niên tên “Đ” mua được “nửa hộp năm” ma túy khay và 03 viên ma túy “thuốc lắc” với giá 3.600.000 đồng. N tiếp tục liên hệ với nam thanh niên khác mua 10 viên ma túy “thuốc lắc” với giá 3.600.000 đồng (gồm 2.400.000 đồng của T đưa cho N còn lại, N bỏ thêm 1.200.000 đồng).

Sau khi nhận được số ma túy trên, N đưa hết cho T (“nửa hộp năm” ma túy khay và 13 viên ma túy “thuốc lắc” màu xanh). Do vũ trường không cho sử dụng ma túy nên T cầm theo số ma túy mua được cất giấu trong túi quần rồi cùng cả nhóm đi đến quán K, số B đường B phường V để hát và sử dụng ma túy. Khi đến nơi thì cả nhóm lên phòng 403. Tại đây, T bỏ ma túy ra bàn nói ai sử dụng thì đến lấy. N lấy bịch ma túy “khay” đổ ra đĩa sứ dùng thẻ nhựa xào ma túy cho cả nhóm sử dụng, còn ma túy “thuốc lắc” ai sử dụng tự lấy. Đến khoảng 01 giờ 45 phút, ngày 27/8/2023, Tổ công tác của Đội cảnh sát ma túy - Công an thành phố N phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh K và Công an phường V tiến hành kiểm tra phòng 403 Karaoke Avatar thì phát hiện và thu giữ các tang vật như trên.

Tại Bản kết luận giám định số 420/2023/KL-KTHS ngày 31/8/2023 của Phòng K1 - Công an tỉnh K, kết luận:

- Mảnh viên nén màu xanh trong mẫu ký hiệu 403-A gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1313 gam, là (loại) MDMA.
- Các viên nén màu xanh trong mẫu ký hiệu 403-C gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,0269 gam, là (loại) MDMA.
- Chất lỏng màu xanh trong mẫu ký hiệu 403-B gửi giám định có thể tích 08ml, đề nghị gửi V1 Bộ C giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 6049/KL-KTHS ngày 29/9/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Chất lỏng màu xanh trong mẫu ký hiệu 403-B gửi giám định có thể tích 08ml, có chứa thành phần ma túy, loại MDMA, khối lượng chất ma túy MDMA trong 08ml chất lỏng là 0,0047 gam.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKSNT ngày 16 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đức T, Lê Hoàng N về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T và Lê Hoàng N, mỗi bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng: Đề nghị

Tịch thu tiêu hủy đối với mẫu vật còn lại sau khi giám định ký hiệu 403-C có khối lượng 1,6234 gam được niêm phong trong phong bì, có chữ ký và đóng dấu tròn của Phòng K1 - Công an tỉnh K;

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) đĩa sứ màu trắng và 01 (một) thẻ card bằng nhựa;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000đ (một nghìn đồng) và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) được cuộn tròn thành ống hút; 01 (một) điện thoại Iphone vỏ màu vàng sử dụng số thuê bao 0369178055 của Nguyễn Đức T; 01 (một) điện thoại Iphone vỏ màu tím sử dụng số thuê bao 0376168477 của Lê Hoàng N.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo Nguyễn Đức T, Lê Hoàng N khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đức T, Lê Hoàng N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản sự việc, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 01 giờ 45 phút ngày 27/8/2023, tại phòng 403 Karaoke A, địa chỉ B đường B, phường V, thành phố N, Nguyễn Đức T, Lê Hoàng N đã góp tiền, đi mua ma túy và cung cấp ma túy cho Võ Ngọc D, Nguyễn Thị T2, Nguyễn Ngọc Yên V, Nguyễn Xuân T1, Yang Y sử dụng trái phép. Số ma túy dùng để tổ chức sử dụng trái phép còn lại khi bị phát hiện là 2,1629 gam ma túy MDMA.

Như vậy, hành vi các bị cáo Nguyễn Đức T, Lê Hoàng N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương và là nguyên nhân làm gia tăng tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

Về vai trò đồng phạm: Hành vi của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn, có vai trò tương đương nhau.

[5] Về vật chứng:

Đối với mẫu vật còn lại sau khi giám định ký hiệu 403-C có khối lượng 1,6234 gam được niêm phong trong phong bì, có chữ ký của Nguyễn Hoàng Quang A, Nguyễn Hương T3, Đỗ Ngọc H1 và đóng dấu tròn của Phòng K1 - Công an tỉnh K: Đây là ma túy còn lại sau giám định nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) đĩa sứ màu trắng và 01 (một) thẻ card bằng nhựa sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000đ (một nghìn đồng) và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) được cuộn tròn thành ống hút, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại Iphone vỏ màu vàng sử dụng số thuê bao 0369178055 của Nguyễn Đức T và 01 (một) điện thoại Iphone vỏ màu tím sử dụng số thuê bao 0376168477 của Lê Hoàng N sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Võ Ngọc D, Nguyễn Thị T4, Nguyễn Ngọc Yến V, Nguyễn Xuân T1 và Y: Công an thành phố N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với việc Cơ sở kinh doanh Karaoke Avatar của Công ty TNHH D1 để xảy ra việc sử dụng trái phép chất ma túy, Ủy ban nhân dân thành phố N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16072/QĐ-XPVPHC ngày 15/9/2023.

Đối với thanh niên sử dụng tài khoản facebook “Nguyễn Ngọc Đ1” và nam thanh niên sử dụng số điện thoại 0702.794.553 đã bán ma túy cho Lê Hoàng N, đến nay chưa rõ nhân thân, lai lịch. Do đó, kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố N tiếp tục điều tra làm rõ, khi đủ căn cứ thì xem xét xử lý sau.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Đức T, Lê Hoàng N:

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức T 07 (bảy) năm 10 (mười) tháng** tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27 tháng 8 năm 2023.

- Xử phạt bị cáo **Lê Hoàng N 07 (bảy) năm 10 (mười) tháng** tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27 tháng 8 năm 2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy đối với mẫu vật còn lại sau khi giám định ký hiệu 403-C có khối lượng 1,6234 gam được niêm phong trong phong bì, có chữ ký của Nguyễn Hoàng Quang A, Nguyễn Hương T3, Đỗ Ngọc H1 và đóng dấu tròn của Phòng K1 - Công an tỉnh K;

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) đĩa sứ màu trắng và 01 (một) thẻ card bằng nhựa;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000đ (một nghìn đồng) và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) được cuộn tròn thành ống hút; 01 (một) điện thoại Iphone vỏ màu vàng sử dụng số thuê bao 0369178055 của Nguyễn Đức T; 01 (một) điện thoại Iphone vỏ màu tím sử dụng số thuê bao 0376168477 của Lê Hoàng N.

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 3 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Các bị cáo Nguyễn Đức T, Lê Hoàng N, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP Nha Trang;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Nha Trang;
- Chi cục THADS TP Nha Trang;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Quỳnh Trang